

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày: 18 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Công Nhận

2. Ông Hoàng Ngọc Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 27/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST- HS ngày 04/3/2021 đối với bị cáo:

Phạm Xuân L, sinh năm 1981 tại thôn X, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Trung T1 và bà Nguyễn Thị T2 , vợ Lê Thị T3 và hai con; Tiền án; tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 30/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*Nộp án phí ngày 16/8/2016, chấp hành xong hình phạt tù 03/5/2018*); tạm giữ từ ngày 17/12/2020, tạm giam từ ngày 22/12/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Xuân Thu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Hải Dương, Địa chỉ: Số 113, phố Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, có mặt;

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Quách Đại T4, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu N, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

2/ Ông Nguyễn Quang T5, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn P, xã X1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 17/12/2020, Phạm Xuân L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số 34B4- 490... (mượn của anh Quách Đại T4) từ nhà đến khu vực ga Dụ Nghĩa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, L mua được 02 túi ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 600.000 đồng. L cho 02 túi ma túy vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu 555 rồi cất vào túi áo khoác bên phải và điều khiển xe máy đi về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến đường bê tông xóm P, thôn TT, xã X1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên phải L đang mặc 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 02 túi ma túy, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển số 34B4- 490.....

Tại Kết luận giám định số 20/KLGĐ- PC09 ngày 20/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chấn rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì, ghi thu của Phạm Xuân L gửi đến giám định, tổng khối lượng 0,862g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 26-01-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Phạm Xuân L về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo xác định việc truy tố là chính xác, đề nghị Hội đồng xét xử cần xem xét đến hoàn cảnh, nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo để lượng hình cho phù hợp, áp dụng điểm điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù, miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân L phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Xuân L từ 18 -21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 17/12/2020. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,762 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Xuân L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: *Hồi 17 giờ, ngày 17/12/2020 tại đường bê tông xóm P, thôn TT, xã X1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Phạm Xuân L đang cất giấu trái phép 0,862g Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giấu trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các bệnh hiểm nghèo và các loại tội phạm khác. Mặc dù, nhà nước cấm tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn mua về để sử dụng, thể

hiện thái độ coi thường pháp luật. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,862g Methamphetamine, hoàn lại sau giám định 0,762g là vật nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy, bị cáo mượn của anh Quách Đại T4. Anh T4 không biết bị cáo L sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trung không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo không làm rõ được không có căn cứ xử lý. Đối với anh Quách Đại T4 không biết bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 17/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,762 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong vật chứng.

(Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phú